

Số: /NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh về “Kế hoạch đầu tư công năm 2024 vốn ngân sách nhà nước”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 17 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 4497/TTr-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh về “Kế hoạch đầu tư công năm 2024 vốn ngân sách nhà nước”; Báo cáo thẩm tra số 77/BC-HĐND ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về “Kế hoạch đầu tư công năm 2024 vốn ngân sách nhà nước”, cụ thể như sau:

1. Bổ sung 18 dự án vào Kế hoạch đầu tư công năm 2024 với tổng số vốn là 17.488.000.000 đồng (Mười bảy tỷ, bốn trăm tám mươi tám triệu đồng).

2. Điều chỉnh bỏ 13 dự án trong Kế hoạch đầu tư công năm 2024 với tổng số vốn là 400.139.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ, một trăm ba mươi chín triệu đồng).

3. Điều chỉnh tăng vốn đối với 50 dự án với tổng số vốn tăng là 1.498.200.000.000 đồng (Một nghìn bốn trăm chín mươi tám tỷ, hai trăm triệu đồng).

4. Điều chỉnh giảm vốn đối với 58 dự án với tổng số vốn giảm là 1.115.549.000.000 đồng (Một nghìn một trăm mười lăm tỷ, năm trăm bốn mươi chín triệu đồng).

5. Điều chỉnh giảm vốn bội chi ngân sách địa phương năm 2024 cho 02 dự án do chưa cần thiết với tổng số vốn là 1.001.800.000.000 đồng (*Một nghìn không trăm lẻ một tỷ, tám trăm triệu đồng*).

(Phụ lục I, II, III, IV, V kèm theo)

Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ 17 (chuyên đề) thông qua ngày 22 tháng 8 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh Bình Dương;
- Website, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng, App, Web;
- Lưu: VT Tn (4).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lộc

Phụ lục I
DỰ ÁN BỔ SUNG MỚI TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Đơn vị: triệu đồng

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024 điều chỉnh	Kiểu dự án
	TỔNG CỘNG		17.488	
	Vốn tỉnh tập trung, hỗ trợ		10.447	
1	Đầu tư giải quyết điểm ngập đoạn Ngã Ba Cống đường Thích Quảng Đức - Giai đoạn 2	Ban Quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.000	Chuẩn bị đầu tư
2	Cải tạo sửa chữa mở rộng khu mổ, X quang, khoa nhi, nhánh A, nhánh B của Bệnh viện đa khoa tỉnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh	5.000	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023
3	Cải tạo tầng P1 và hệ thống chữa cháy tại Tòa nhà Trung tâm hành chính	Sở Nội vụ	86	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước Bình Hòa	Ban Quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	368	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023
5	Nâng cao năng lực kiểm định, thử nghiệm thuộc Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Sở Khoa học và công nghệ	512	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2024
6	Nâng cấp cơ sở vật chất Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bình Dương	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bình Dương	824	Đã quyết toán hoàn thành
7	Trục thoát nước Suối Giữa, thành phố Thủ Dầu Một	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	455	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023
8	Trung tâm lưu trữ tập trung tỉnh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	524	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023
9	Trường quay - Nhà Bá âm FM Đài PT&TH Bình Dương.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	962	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023
10	Trường THPT Trịnh Hoài Đức (Cải tạo, nâng cấp, mở rộng phục vụ đề án trường THPT Trịnh Hoài Đức chất lượng cao)	UBND thành phố Thuận An	66	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024 điều chỉnh	Kiểu dự án
11	Dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình của nhà nước	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	450	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024
12	Khu tái định cư trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	100	Chuẩn bị đầu tư
13	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm hành chính tỉnh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	100	Chuẩn bị đầu tư
	Vốn xố số kiến thiết		7.041	
14	Trường Mầm non Hoa Cúc 2	UBND thành phố Thuận An	5.000	Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán
15	Trường Trung học cơ sở Hội Nghĩa	UBND thành phố Tân Uyên	100	Chuẩn bị đầu tư
16	Cải tạo nhà đa năng, đường nội bộ, phòng học cũ Trường Trung học phổ thông Võ Minh Đức	UBND thành phố Thủ Dầu Một	258	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023
17	Trường Tiểu học Tân Vĩnh Hiệp B	UBND thành phố Tân Uyên	1.000	Chuẩn bị đầu tư
18	Trường THCS Đông Chiêu	UBND thành phố Dĩ An	683	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2023

Phụ lục II
DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ TRỢ TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch vốn 2024 điều chỉnh
	TỔNG CỘNG		400.139	400.139	0
	Vốn tỉnh tập trung, hỗ trợ		387.639	387.639	0
1	Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gôi)	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	359.116	359.116	0
2	Xây dựng đường từ Tân Thành đến cầu Tam Lập (xã Tân Định) thuộc tuyến đường Tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Bắc Tân Uyên	26.173	26.173	0
3	Xây dựng cầu Hiếu Liêm	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	500	500	0
4	Xây dựng mới thư viện tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	500	500	0
5	Dự án Trùng tu, tôn tạo DT Sở CHTP CD HCM (GĐ2) - DA 2: Sưu tầm và trưng bày hình ảnh tư liệu hiện vật; TĐTT; XD sa bàn, bệ thờ các AHLS; Phục chế nhà LV, SH, hiện vật gắn liền của ba ĐC chỉ huy CD	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	500	500	0
6	Xây dựng cầu Tam Lập 2	UBND huyện Phú Giáo	200	200	0
7	Trung tâm thông tin báo chí Bình Dương	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	200	200	0
8	Nút giao Nguyễn Chí Thanh - Quốc lộ 13	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	150	150	0
9	Mua sắm trang thiết bị phục vụ ứng cứu sự cố cháy nổ giai đoạn 2.	Công an tỉnh	100	100	0
10	Xây dựng Tượng đài Trung tâm, nhà bia (nội dung văn bia), các hạng mục công trình phục chế, tranh tượng, phù điêu Khu di tích lịch sử Chiến khu Long Nguyên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	100	100	0

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch vốn 2024 điều chỉnh
11	Cải tạo, khai thông suối Vàm Vá, huyện Phú Giáo	UBND huyện Phú Giáo	100	100	0
	Vốn xổ số kiến thiết		12.500	12.500	0
12	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	10.000	10.000	0
13	Trường Tiểu học Lái Thiêu 2	UBND thành phố Thuận An	2.500	2.500	0

Phụ lục III
DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH TĂNG VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn điều chỉnh
	TỔNG CỘNG		5.839.412	1.498.200	7.337.612
	Vốn NSTW (Trong nước)		2.448.190	250.000	2.698.190
	Dự án trọng điểm		2.448.190	250.000	2.698.190
1	Dự án thành phần 5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gởi)	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1.400.000	121.889	1.521.889
2	Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	1.048.190	128.111	1.176.301
	Vốn tỉnh tập trung, hỗ trợ huyện		3.005.233	1.160.294	4.165.527
	Dự án trọng điểm		2.852.309	1.077.116	3.929.425
3	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Ban Quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	300.000	10.106	310.106
4	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cầu Ông Bô đến nút giao Hữu Nghị	UBND thành phố Thuận An	40.000	15.000	55.000
5	Khu trung tâm và hạ tầng kỹ thuật tổng thể Khu tưởng niệm chiến khu D	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	40.000	30.000	70.000
6	Nạo vét, gia cố suối Cái đoạn từ cầu Thợ Ụt đến sông Đồng Nai	Ban Quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.300.000	76.271	1.376.271
7	Nâng cấp, mở rộng ĐT748 (đoạn từ giáp giao lộ ngã tư Phú Thứ đến vành đai Bắc thị trấn Mỹ Phước)	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	437.000	659.052	1.096.052
8	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT746 (đoạn từ ngã ba Tân Thành đến ngã ba Hội Nghĩa)	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	360.000	89.496	449.496
9	Nâng cấp, mở rộng đường từ ngã tư Bình Chuẩn đến ngã ba giao với tuyến đường Đài Liệt sĩ Tân Phước Khánh	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	306.000	159.590	465.590

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn điều chỉnh
10	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 2: Xây dựng cầu vượt sông Đồng Nai	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	65.259	32.351	97.610
11	Xây dựng đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	3.800	500	4.300
12	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bình Nhâm đến đường Châu Văn Tiếp, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	250	4.750	5.000
	Đề án 06		100	1.095	1.195
13	Triển khai áp dụng mô hình cập nhật dữ liệu GIS ngành xây dựng theo quy trình nghiệp vụ	Sở Xây dựng	100	1.095	1.195
	Dự án khác		152.824	82.083	234.907
14	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương - Dự án 3: Khu dịch vụ (Ăn uống và nghỉ dưỡng của HLV và VĐV)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	450	8.326	8.776
15	Hạ tầng kỹ thuật tổng thể (thuộc khu quy hoạch chi tiết 1/500 BVĐK 1500g và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	400	1.438	1.838
16	Nâng cấp các tuyến đường còn lại trong khu trung tâm văn hóa thể thao huyện	UBND huyện Dầu Tiếng	7.670	1.990	9.660
17	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 749A đoạn qua trung tâm xã Long Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	100.000	43.650	143.650
18	Xây dựng hạ lưu các cống ngang đường ĐT.744 đoạn đi qua địa bàn huyện Dầu Tiếng	UBND huyện Dầu Tiếng	4.744	9.499	14.243
19	Cơ sở làm việc Công an thành phố Thủ Dầu Một	Công an tỉnh	14.000	6.100	20.100
20	Dự án Trùng tu, tôn tạo Di tích Sở Chỉ huy tiền phương Chiến dịch Hồ Chí Minh giai đoạn 2 (Dự án 1: Xây dựng hạ tầng toàn khu)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	500	833	1.333
21	Đầu tư tuyến đường vào Trạm thông tin Núi Ông	UBND huyện Dầu Tiếng	747	106	853

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn điều chỉnh
22	Đền bù mở rộng suối Lò Ô thuộc dự án Thoát nước và xử lý nước thải khu vực Dĩ An	UBND thành phố Dĩ An	8.000	2.700	10.700
23	Trung tâm Hành chính huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	5.000	906	5.906
24	Trường Tiểu học Vĩnh Phú	UBND thành phố Thuận An	500	1.500	2.000
25	Xây dựng đường từ Cách mạng Tháng Tám đến Nguyễn Tri Phương (tổ 36, khu 5), phường Chánh Nghĩa	UBND thành phố Thủ Dầu Một	500	33	533
26	Xây dựng đường và cầu Vàm Tư	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	6.608	2.252	8.860
27	Xây dựng hoàn chỉnh Khu vực văn hóa tưởng niệm Khu di tích lịch sử Chiến khu Long Nguyên	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	3.605	1.850	5.455
28	Thiết bị lưu động cho phóng viên tác nghiệp	Đài Phát thanh và Truyền hình	100	900	1.000
	Vốn xổ số kiến thiết		385.989	87.906	473.895
	Dự án khác		385.989	87.906	473.895
29	Trường Tiểu học An Lập (Giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	4.700	4.140	8.840
30	Trường THCS An Lập (GĐ 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	13.000	5.159	18.159
31	Trường Trung học phổ thông Thanh Tuyên	UBND huyện Dầu Tiếng	13.089	4.123	17.212
32	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	UBND thành phố Dĩ An	10.000	7.415	17.415
33	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Phú Mỹ	UBND thành phố Thủ Dầu Một	27.000	2.551	29.551
34	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học cơ sở Hòa Lợi thành Trường Tiểu học An Lợi	UBND thành phố Bến Cát	20.000	6.792	26.792
35	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học cơ sở Vĩnh Hòa	UBND huyện Phú Giáo	29.600	1.400	31.000
36	Trường Tiểu học Tân Lập	UBND huyện Bắc Tân Uyên	17.000	10.228	27.228

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn điều chỉnh
37	Trường Trung học cơ sở Lai Uyên	UBND huyện Bàu Bàng	80.000	2.069	82.069
38	Xây dựng bổ sung phòng học Trường Tiểu học Kim Đồng	UBND huyện Bàu Bàng	3.400	125	3.525
39	Xây dựng bổ sung Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	UBND thành phố Dĩ An	15.000	3.835	18.835
40	Xây dựng mới bổ sung Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu	UBND thành phố Thủ Dầu Một	15.000	3.107	18.107
41	Xây dựng, bổ sung Trường Tiểu học Tân Hiệp	UBND huyện Phú Giáo	35.000	3.000	38.000
42	Cải tạo, nâng cấp mở rộng trường THPT Bình Phú	UBND thành phố Thủ Dầu Một	200	710	910
43	Trường Tiểu học Châu Thới	UBND thành phố Dĩ An	4.000	673	4.673
44	Trường Tiểu học Tân Bình B	UBND thành phố Dĩ An	14.000	4.962	18.962
45	Trường Tiểu học Tân Phước Khánh B	UBND thành phố Tân Uyên	5.000	3.920	8.920
46	Trường THCS Tân Đông Hiệp B	UBND thành phố Dĩ An	50.000	11.176	61.176
47	Trường Trung học cơ sở Mỹ Thạnh	UBND thành phố Bến Cát	2.000	700	2.700
48	Trường Trung học cơ sở Tân Định	UBND huyện Bắc Tân Uyên	13.000	10.331	23.331
49	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Tân	UBND thành phố Tân Uyên	5.000	1.180	6.180
50	Xây dựng mới bổ sung Trường Trung học cơ sở Bình Chuẩn	UBND thành phố Thuận An	10.000	310	10.310

Phụ lục IV
ĐIỀU CHỈNH GIẢM VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh giảm vốn	Kế hoạch vốn điều chỉnh
	TỔNG CỘNG		2.834.757	1.115.549	1.719.208
	Vốn NSTW (Trong nước)		490.000	250.000	240.000
1	Xây dựng đường từ cầu Tam Lập đến Đồng Phú thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	490.000	250.000	240.000
	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản		2.049.799	783.102	1.266.697
2	Xây dựng Trường Chính trị chuẩn tỉnh Bình Dương	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	297.895	147.895	150.000
3	Xây dựng khu Tái định cư An Thạnh	UBND thành phố Thuận An	188.000	123.000	65.000
4	Hệ thống thoát nước Dĩ An - KCN Tân Đông Hiệp	Ban Quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	80.000	70.000	10.000
5	Xây dựng mới hệ thống thoát nước hạ lưu đường Lê Thị Trung	UBND thành phố Thuận An	106.600	62.600	44.000
6	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	90.000	60.000	30.000
7	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT744 (đoạn từ Km24+460 đến ngã tư Cầu Cát)	UBND huyện Dầu Tiếng	150.000	50.000	100.000
8	Trục thoát nước Bưng Biệp - Suối Cát	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	100.000	40.000	60.000
9	Xây dựng tường kè gia cố bờ sông Sài Gòn (đoạn từ cầu Thổ Ngựa đến rạch Bảy Tra)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	110.000	40.000	70.000
10	Khởi kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	50.000	38.000	12.000
11	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ công chào Vĩnh Phú đến ngã tư cầu Ông Bó	UBND thành phố Thuận An	100.000	35.000	65.000

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh giảm vốn	Kế hoạch vốn điều chỉnh
12	Nâng cấp đường ĐT746 đoạn từ Cầu Gõ đến bến đò Hiếu Liêm	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	150.000	20.000	130.000
13	Xây dựng đường từ ngã ba Tam Lập đến Bàu Bàng thuộc tuyến đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng	UBND huyện Phú Giáo	168.000	18.000	150.000
14	Bồi thường, giải phóng mặt bằng Trục thoát nước Bưng Biệp – Suối Cát (đoạn thuộc thị xã Thuận An)	UBND thành phố Thuận An	10.000	7.700	2.300
15	Nâng cấp, mở rộng đường 30 tháng 4	UBND thành phố Dĩ An	81.500	7.700	73.800
16	Xây dựng công kiểm soát triều rạch Bình Nhâm	Ban Quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10.500	7.000	3.500
17	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 1: Xây dựng đường dẫn vào cầu phía Bình Dương	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	49.999	6.999	43.000
18	Cải tạo, nâng cấp đường Bùi Thị Xuân (đoạn từ đường Mỹ Phước - Tân Vạn đến ranh Thái Hòa - Tân Uyên)	UBND thành phố Thuận An	42.450	6.950	35.500
19	Tuyến đường trục chính Đông Tây: đoạn từ Quốc lộ 1A (bến xe Miền Đông mới) đến giáp Quốc Lộ 1K	UBND thành phố Dĩ An	105.000	6.871	98.129
20	Khu tái định cư công nghiệp An Tây trên địa bàn thị xã Bến Cát	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	10.000	6.800	3.200
21	Dự án tổng thể bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án Thoát nước và xử lý nước thải khu vực thị xã Bến Cát	Ban Quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	5.000	4.500	500
22	Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy	UBND thành phố Thủ Dầu Một	40.000	3.442	36.558
23	Thoát nước và xử lý nước thải khu vực thị xã Bến Cát	Ban Quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	2.698	2.648	50
24	Đường Mỹ Phước - Tân Vạn nối dài	UBND thành phố Dĩ An	62.000	2.500	59.500
25	Xây dựng hàng rào rừng Kiến An xã An Lập	UBND huyện Dầu Tiếng	3.461	2.238	1.223
26	Xây dựng Bờ kè chống sạt lở sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên - Giai đoạn 2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	3.360	2.010	1.350

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh giảm vốn	Kế hoạch vốn điều chỉnh
27	Nâng cấp mở rộng đường ĐT.750 (đoạn từ ngã tư Làng 5 đến trung tâm xã Định Hiệp)	UBND huyện Dầu Tiếng	10.305	1.825	8.480
28	Trạm xử lý nước thải cho các bệnh viện thuộc khu quy hoạch các Bệnh viện và một số công trình Nhà nước. (gđ 1)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	3.000	1.615	1.385
29	Chỉnh trang đô thị và xây dựng Khu lưu niệm cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	2.900	1.400	1.500
30	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 đoạn từ xã Thanh An đến Định Hiệp - giai đoạn 2	UBND huyện Dầu Tiếng	1.500	1.182	318
31	Khu tái định cư Gò Chai trên địa bàn thành phố Thuận An	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	950	900	50
32	Đầu tư các tuyến đường nhánh và cơ sở hạ tầng phụ trợ trong Khu trung tâm hành chính và tái định cư huyện Bắc Tân Uyên	UBND huyện Bắc Tân Uyên	3.512	878	2.634
33	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bà Lụa đến cảng An Sơn	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	900	800	100
34	Cải tạo hạ tầng giao thông công cộng tại Bình Dương	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	2.698	624	2.074
35	Di dời các tuyến ống cấp nước sạch nông thôn trên đường ĐT.746 đoạn từ cầu Gõ đến bến đò Hiếu Liêm	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	3.541	541	3.000
36	Khu tái định cư 2 trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một tại phường Phú Thọ	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	950	450	500
37	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn giai đoạn 3 (từ Rạch Bảy Tra đến sông Bà Lụa)	UBND thành phố Thủ Dầu Một	500	400	100
38	Đầu tư trang bị phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn cho các Đội Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy khu vực trung tâm tỉnh Bình Dương	Công an tỉnh	500	283	217
39	Camera giám sát an ninh, an toàn giao thông	Công an tỉnh	500	231	269

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh giảm vốn	Kế hoạch vốn điều chỉnh
40	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã An Bình, Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	360	30	330
41	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Tam Lập, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	330	30	300
42	Đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	430	30	400
43	Nâng cấp công suất nhà máy, đầu tư thêm các tuyến ống nhánh công trình cấp nước tập trung nông thôn xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng	Trung tâm Đầu tư khai thác thủy lợi và nước sạch nông thôn	460	30	430
	Vốn xố số kiến thiết		294.958	82.447	212.511
44	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm y tế huyện Phú Giáo (quy mô 120 giường bệnh)	UBND huyện Phú Giáo	56.400	31.400	25.000
45	Xây dựng bổ sung Trường Tiểu học An Long	UBND huyện Phú Giáo	23.700	13.700	10.000
46	Trường Trung học cơ sở Hòa Lợi	UBND thành phố Bến Cát	65.000	7.500	57.500
47	Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	10.000	7.000	3.000
48	Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường THCS Hòa Phú	UBND thành phố Thủ Dầu Một	39.000	6.342	32.658
49	Cải tạo nâng cấp mở rộng trường THPT Tân Phước Khánh	UBND thành phố Tân Uyên	15.000	6.000	9.000
50	Cải tạo xây dựng bổ sung Trường Trung học phổ thông Trịnh Hoài Đức	UBND thành phố Thuận An	5.294	3.294	2.000
51	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Long Tân	UBND huyện Dầu Tiếng	2.092	1.945	147
52	Xây dựng mới bổ sung Trường THCS Tương Bình Hiệp	UBND thành phố Thủ Dầu Một	40.000	1.700	38.300
53	Trường THCS tạo nguồn huyện Phú Giáo (Trường THCS Nguyễn Trãi)	UBND huyện Phú Giáo	23.500	1.235	22.265
54	Trường Mầm non An Lập	UBND huyện Dầu Tiếng	2.372	1.055	1.317

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh giảm vốn	Kế hoạch vốn điều chỉnh
55	Xây dựng bổ sung Trường Tiểu học Phước Sang	UBND huyện Phú Giáo	3.200	599	2.601
56	Trường Tiểu học Định Hòa 2	UBND thành phố Thủ Dầu Một	600	277	323
57	Trường Trung học phổ thông Thái Hòa	UBND thành phố Tân Uyên	6.500	200	6.300
58	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT Bàu Bàng	UBND huyện Bàu Bàng	2.300	200	2.100

Phụ lục V
ĐIỀU CHỈNH GIẢM VỐN BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

		Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn 2024	Điều chỉnh giảm vốn	Kế hoạch vốn điều chỉnh
	TỔNG CỘNG		1.001.800	1.001.800	0
	Vốn bội chi ngân sách địa phương		1.001.800	1.001.800	0
1	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Ban Quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh	995.136	995.136	0
2	Cải tạo hạ tầng giao thông công cộng tại Bình Dương	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	6.664	6.664	0